TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/DS-ST
Ngày 08 tháng 7 năm 2021
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Míp Niê, bà Nguyễn Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Tuân là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngân - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/ QĐXXST - DS ngày 31 tháng 5 năm 2021 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2021/ QĐST – DS ngày 22 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số nhà 35, đường H, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Cao T; Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch

Nơi làm việc: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ chi nhánh B, Đắk Lắk - Phòng giao dịch Krông N.

Địa chỉ: Số nhà 105, đường N, thị trấn Krông N, huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk.

Theo văn bản ủy quyền số 918/BIDV.BH ngày 01 tháng 06 năm2021.

Bị đơn: Ông Rơ Ô C, sinh năm 1984 (Vắng mặt); bà H' Yon K, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Buôn T, xã Đ, huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (Ngân hàng) cho ông Rơ Ô C (Ông C) và bà H' Yon K (Bà Yon) vay số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Lãi suất: 11,9%/năm và được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của B; lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất chậm trả: 10,0%/năm. Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2019. Hình thức vay: Có bảo đảm bằng giá trị quyền sử dụng đất.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông C, bà Yon đã trả cho Ngân hàng 8.022.603đ tiền lãi, gốc chưa trả. Tính đến ngày 08 tháng 7 năm 2021, ông C, bà Yon còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 100.733.456đ (Gốc: 80.000.000đ, lãi suất trong hạn: 14.121.178đ, lãi suất quá hạn: 6.298.849đ, lãi suất chậm trả đối với lãi: 313.429đ) nhưng không trả do vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông C, bà Yon trả cho Ngân hàng số tiền 100.733.456đ và lãi suất phát sinh.

Tại Hợp đồng tín dụng số 01/2019/9536724/HĐTD ngày 12 tháng 3 năm 2019 thể hiện nội dung: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ cho bà Yon vay số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Lãi suất: 11,9%/năm và được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của B; lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất chậm trả: 10,0%/năm. Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2019.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phát biểu ý kiến đã khẳng định Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; đại diện của nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại phiên tòa. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông C, bà Yon trả số tiền 100.733.456đ và lãi suất phát sinh kể từ ngày 08 tháng 7 năm 2021 cho đến khi trả xong nợ. Sau khi ông C, bà Yon trả đủ số nợ, thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho ông C, bà Yon tài sản đã thế chấp. Trường hợp ông C, bà Yon vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.Về án phí đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thụ lý vụ án:

+ Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền vay theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Như vậy quan hệ pháp luật ở đây là:*"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Nguyên đơn làm đơn khởi kiện và có nộp tiền tạm ứng án phí. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk, vì vậy Tòa án nhân dân huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk căn cứ vào các Điều 35, 39 và khoản 3 Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý vụ án.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không tiến hành hòa giải được. Mặc dù đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng bị đơn vẫn

vắng mặt tại phiên tòa, vì vậy Tòa án căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về nội dung quan hệ pháp luật có tranh chấp:

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thì Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại Hợp đồng tín dụng số 01/2019/9536724/HĐTD ngày 12 tháng 3 năm 2019 thể hiện nội dung: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ cho bà Yon vay số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Lãi suất: 11,9%/năm và được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của B; lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn; lãi suất chậm trả: 10,0%/năm. Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2019.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông C, bà Yon không có mặt, đồng thời cũng không có chứng cứ chứng minh rằng ông C, bà Yon đã trả hết hay một phần số tiền gốc 80.000.000đ và lãi suất phát sinh. Như vậy tính đến ngày 08 tháng 7 năm 2021, ông C, bà Yon còn nợ Ngân hàng số tiền 100.733.456đ (Gốc: 80.000.000đ, lãi suất: 20.733.456đ) nhưng chưa trả, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông C, bà Yon trả 100.733.456đ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, buộc ông C, bà Yon trả cho Ngân hàng số tiền là 100.733.456đ.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Mặc dù yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận và bị đơn là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được miễn nộp án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nhưng bị đơn không làm đơn xin miễn nộp do vậy bị đơn phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch với số tiền 5.036.672 đ được tính như sau: 100.733.456đ x 5% = 5.036.672 đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147; 227; 235; 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 385; 398; 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, buộc ông Rơ Ô C, bà H'Yon K trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 100.733.456đ (Gốc: 80.000.000đ, lãi suất tính đến ngày 08 tháng 7 năm 2021: 20.733.456đ).

Tiếp tục tính lãi suất phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 01/2019/9536724/HĐTD ngày 12 tháng 3 năm 2019 đã ký kết giữa các bên, kể từ ngày 09 tháng 7 năm 2021 cho đến khi ông Rơ Ô C và bà H'Yon K trả xong nợ.

Trường hợp ông Rơ Ô C và bà H'Yon K trả xong nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ phải trả lại cho ông Rơ Ô C và bà H'Yon K giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 115906, thuộc thửa đất số 70, tờ bản đồ số 50, diện tích 2.850,2m^2, do Ủy ban nhân dân huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk cấp cho hộ bà H'Yon K ngày 20 tháng 01 năm 2017.

Trường hợp ông Rơ Ô C và bà H'Yon K vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản mà ông Rơ Ô C và

bà H'Yon K đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2017/9536724/HĐBĐ ngày 14 tháng 3 năm 2017 để thu hồi nợ.

2. Về án phí:

+ Ông Rơ Ô C và bà H'Yon K phải nộp 5.036.672 đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

+ Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 2.350.000đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/ 0015214 ngày 04 tháng 02 năm 2021.

3. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Krông N;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

ĐỖ VĂN DŨNG